

Explanations for being late. (Dùng audio A)

Link:

https://drive.google.com/file/d/1EbeAzKJEzPQ5RY4zww3XVQ_3w46asKTa/view?usp=sharing



I overslept.



I missed the bus.



I couldn't get a taxi.



I couldn't find a parking space.



I got stuck in traffic.

Task 1:

Đề:

Match the explanations in the pictures with the Vietnamese meaning. (Nối các lời giải thích trong hình với nghĩa tiếng Việt.)

1. Tôi bị kẹt xe.
2. Tôi không bắt được taxi.
3. Tôi không tìm ra chỗ đậu xe.
4. Tôi lỡ xe buýt.
5. Tôi ngủ lơ.

Đề: (Dùng audio B)

Link:

<https://drive.google.com/file/d/10AdKL9ph6XR8NKNTVbSC3KIE1rRriSXL/view?usp=sharing>

Task 2: Listen to the conversations. Complete the sentences, using the Vocabulary above.

(Nghe các cuộc hội thoại. Hoàn thành các câu, sử dụng phần từ vựng ở trên.)

1. Ted's late because he _____.
2. Maude probably _____.
3. They're going to be late because they _____.
4. First they _____. Then they probably _____.